PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Ôn tập và đánh giá giữa học kì I (SGK tr. 69–75)

Tuần 9

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi

Kiến Vàng và Dế Than

Bên bờ ao có Kiến Vàng và Dế Than sống cạnh nhau. Dế Than khoẻ mạnh, đôi càng mẫm bóng, suốt ngày đi dạo khoe giọng hát. Kiến Vàng bé tí nhưng chăm chỉ tha từng hạt thóc về tổ. Dế Than thường chê: "Cậu nhỏ thế thì làm được gì!" Một hôm, trời đổ mưa to, nước ao dâng ngập hang Dế Than. Dế ướt lướt thướt, run cầm cập. Kiến Vàng thấy vậy liền gọi bạn vào tổ mình trú tạm. Dế Than ngượng ngùng: "Mình từng chê cậu, vậy mà cậu lại giúp mình." Kiến Vàng cười: "Bạn bè thì phải giúp nhau chứ!" Từ đó, hai bạn thân nhau, Dế Than còn chăm đi kiếm thức ăn cùng Kiến Vàng.

1. Dế Than có đặc điểm gì?

(A) Bé tí, chăm tha thóc (B) Khoẻ, thích khoe giọng (C) Hiền lành, hay giúp bạn

2. Chuyện gì xảy ra khi trời mưa to?

(A) Nước ngập hang Dế Than (B) Tổ kiến bị cuốn trôi (C) Dế Than đi lạc

3. Vì sao Dế Than ngượng ngùng?

(A) Vì ướt lướt thướt, run cầm cập (B) Vì phải ở nhờ tổ của Kiến (C) Vì từng chê bạn mà bạn vẫn giúp

4. Em học được điều gì từ Kiến Vàng?

.....

Bài 2: Chính tả: điền chữ thích hợp (l/n, ch/tr, s/x)

☐ ước ao ☐ ăm chỉ ☐ ợ hãi ☐ ũ lụt

Bài 3: Luyện từ và câu: ôn danh từ, động từ

1. Từ nào là danh từ riêng? (A) con kiến (B) bờ ao (C) Kiến Vàng

2. Từ nào là động từ? (A) tha (B) hạt thóc (C) bé tí

3. Từ «sợ» trong câu «Dế Than sợ nước.» là động từ chỉ

(A) hoạt động (B) trạng thái

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ **a)** Câu chủ đề nêu ý chính của đoạn văn.

☐ **b)** Câu chủ đề chỉ được đặt ở cuối đoạn văn.

☐ **c)** «Thư viện Quốc gia Việt Nam» viết đúng quy tắc.

Bài 5: Viết bài văn thuật lại một sự việc

Viết bài văn thuật lại một giờ học đáng nhớ của em.

Mở bài: giờ học gì, khi nào. Thân bài: thuật lại diễn biến theo trình tự, điều đáng nhớ nhất. Kết bài: cảm nghĩ của em.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 9

Bài 1: Đọc hiểu: đọc câu chuyện và trả lời câu hỏi

1. B (Khoẻ, thích khoe giọng)
2. A (Nước ngập hang Dế Than)
3. C (Vì từng chê bạn mà bạn vẫn giúp)
4. Không để bụng lời chê, sẵn lòng giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn.

Bài 2: Chính tả: điền chữ thích hợp (l/n, ch/tr, s/x)

nước ao chăm chỉ sợ hãi lũ lụt

Bài 3: Luyện từ và câu: ôn danh từ, động từ

1. C (Kiến Vàng) 2. A (tha) 3. B (trạng thái)

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ b) S c) Đ

Bài 5: Viết bài văn thuật lại một sự việc

Gợi ý: Mở bài – giới thiệu giờ học (môn gì, ở đâu, thầy cô nào). Thân bài – đầu giờ..., tiếp theo..., sau đó...; kể kĩ phần đáng nhớ nhất (một trò chơi, một thí nghiệm, một lời khen...); cuối giờ.... Kết bài – cảm xúc, điều em học được.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án